

Bản án số: 64/2020/HS-ST

Ngày: 26 - 6 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Thanh Hương;

2. Ông Ngô Hữu Quang.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thơm - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Giáp Văn T, sinh năm 1982 tại tỉnh Bắc Giang; Giới tính: Nam; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố A, thị trấn B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở: Số C đường số D, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Giáp Văn T2 (Đã chết) và bà Vũ Thị D (Đã chết); Có vợ và có 02 (Hai) con (Con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2010); Tiền sự, Tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Trần Thị Thương H, sinh năm 1973 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nữ; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số E đường R, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Trần Văn L (Đã chết) và bà Trần Thị Q (Đã chết); Có chồng và có 02 (Hai) con (Con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011); Tiền sự, Tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1954; địa chỉ: Số T đường Y, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

2. Ông Lê Minh T1, sinh năm 1962; địa chỉ: địa chỉ: Số U chung cư I, phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Giáp Văn T từ tỉnh Bắc Giang vào Thành phố Hồ Chí Minh kiếm việc làm nhưng do chưa kiếm được việc nên bị cáo nảy sinh ý định ghi bán số đề thắng thua bằng tiền để thu lợi. Bị cáo ghi số đề theo xổ số kiến thiết của các đài Miền Bắc, Miền Trung và Miền Nam và trực tiếp ăn thua bằng tiền với các con bạc. Bị cáo quen biết với bị cáo Trần Thị Thương H do trước đây bị cáo H thuê mặt bằng mở quán gần nơi bị cáo ở.

Bị cáo thuê nhà tại số C Đường D, phường Tân Quy, Quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh để ở.

Khoảng tháng 5/2019, bị cáo lập bàn bán vé số để che giấu hành vi tổ chức ghi bán số đề tại trước nhà số C Đường D. Hàng ngày, người mua số đề trực tiếp đến bàn bán vé số hoặc nhắn tin vào số điện thoại 0916173XXXX của bị cáo để mua số đề. Bị cáo T ghi vào tờ giấy phoi đề có 02 liên, liên màu trắng T giữ, còn liên màu hồng thì T giao cho người mua đề. Bị cáo T quy định tỷ lệ thắng thua như sau: Mua số đề 2 chữ số với giá 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 73.000 đồng; mua số đề 03 chữ số với giá 1000 đồng nếu trúng sẽ được 620.000 đồng, mua số đề có 4 chữ số với giá 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 5.000.000 đồng. Sau khi ghi, bị cáo tổng hợp phoi đề và chờ giờ xổ số của các miền, bị cáo căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết để tính tiền thắng thua nếu có người trúng T sẽ chung tiền, còn không trúng thì bị cáo hưởng toàn bộ số tiền ghi đề để tiêu xài cá nhân. Trung bình mỗi ngày bị cáo T ghi cho 04 đến 05 người mua. Trong thời gian bị cáo Giáp Văn T tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, bị cáo đã thu lợi bất chính số tiền 20.000.000 đồng.

Vào khoảng 18 giờ ngày 25/12/2019, Đội cảnh sát Hình sự công an Quận 7 phối hợp với Công an phường Tân Quy, Quận 7, kiểm tra trước nhà số 57 đường 25, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bị cáo Giáp Văn T đang tổng hợp phoi đề đã ghi trong ngày. Vật chứng thu giữ là 13 tờ phoi đề với tổng số tiền trên phoi là: 23.801.000 đồng; 1.600.000 đồng tiền mặt, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng.

Người mua số đề của T vào ngày 25/12/2019 có bị cáo Trần Thị Thương H mua số tiền phoi là 15.480.000 đồng; ông Nguyễn Văn H mua số tiền phoi là 92.000 đồng, những người còn lại bị cáo không biết nhân thân lai lịch.

Bị cáo Trần Thị Thương H khai nhận: Ngày 25/12/2019, bị cáo có nhắn tin cho bị cáo Giáp Văn T mua số đề 43 đầu đuôi 2 đài Miền Nam với số tiền 1.000.000 đồng, mua số 43 bao lô đài Hà Nội 300.000 đồng; số 43 đầu đuôi cũng đài Hà Nội 1.000.000 đồng với tổng số tiền là 15.480.000 đồng. Việc bị cáo mua số đề này là mua dùm cho ông Lê Minh T1, ông T1 nhờ bị cáo mua số đề qua điện thoại số 0387496852. Sau khi có kết quả xổ số, ông T1 báo cho bị cáo biết ông đã trúng và đòi tiền, lúc này do không liên lạc được với bị cáo T, bị cáo đã nhờ tài xế của gia đình trả trước cho ông T1 số tiền 50.000.000 đồng, số còn lại bị cáo hứa sẽ trả sau khi tìm được bị cáo T.

Ông Lê Minh T1 không thừa nhận nhờ bị cáo H mua giúp số đề như khai nhận của H. Đối với số điện thoại 0387496852, ông T1 khai bị mất điện thoại và không sử dụng từ tháng 8/2019. Đối với số tiền 50.000.000 đồng, ông nhận từ bị cáo H là do ông gửi tiền nhờ bị cáo H cầm dùm trước đó.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Giáp Văn T: 13 (Mười ba) tờ phơi đề; Tiền mặt 1.600.000 đồng; 01 (Một) điện thoại di động OPPO màu vàng, số IMEI: 863897037935710.

- Thu giữ của Trần Thị Thương H: 01 (Một) điện thoại di động SamSung A50 màu xanh ngọc số IMEI: 356646104233580.

Bản Cáo trạng số 78/CT-VKSQ7 ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Giáp Văn T về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và truy tố bị cáo Trần Thị Thương H về tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo Giáp Văn T đã thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức tổ chức ghi số đề, tính thắng thua bằng tiền dựa vào kết quả xổ số hàng ngày và ngày 25/12/2019 bị cáo ghi được tổng số tiền phơi đề với số tiền là 23.801.000 đồng. Bị cáo Trần Thị Thương H thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số đề và ngày 25/12/2019 bị cáo ghi số đề là 15.480.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Giáp Văn T về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đối với Trần Thị Thương H về tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Bị cáo Giáp Văn T phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Bị cáo Trần Thị Thương H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm c Khoản 1 và Khoản 3 Điều 322; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Giáp Văn T từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm và phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt hình phạt chính bị cáo Trần Thị Thương H từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 13 tờ phôi đề; Tịch thu sung quỹ tiền mặt 1.600.000 đồng, 01 (Một) điện thoại di động OPPO màu vàng số IMEI: 863897037935710 và 01 (Một) điện thoại di động SamSung A50 màu xanh ngọc số IMEI: 356646104233580.

- Buộc bị cáo T nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 20.000.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Giáp Văn T trình bày: Bị cáo biết hành vi của mình sai và vi phạm pháp luật nhưng do mới vào thành phố bị cáo thiếu tiền xài nên đã thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Trần Thị Thương H trình bày: Bị cáo biết hành vi mình là sai, tiếp tay thực hiện việc phạm tội bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử án nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Giáp Văn T đã thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức tổ chức ghi số đề, tính thắng thua bằng tiền dựa vào kết quả xổ số hàng ngày với tổng số tiền phôi đề là 23.801.000 (Hai mươi ba triệu tám trăm lẻ một nghìn) đồng. Hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc” được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Trần Thị Thương H thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số đề với số tiền 15.480.000 (Mười lăm triệu bốn trăm tám mươi nghìn) đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Giáp Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Trần Thị Thương H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Các bị cáo có nhân thân chưa bị kết án nhưng do tham lam tư lợi đã cố ý thực hiện hành vi vi phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác và còn gây ảnh hưởng xấu về mặt gia đình nên cần phải xử lý các bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Do bị cáo Trần Thị Thương H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt và có điều kiện về tình hình tài sản nên không cần phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

Do bị cáo Giáp Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đã đủ tác dụng răn đe, giáo dục.

[5] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Giáp Văn T là phù hợp. Đối với Trần Thị Thương H đã áp dụng hình phạt chính là tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Trong quá trình ghi bán số đề, bị cáo Giáp Văn T khai nhận thu lợi được số tiền là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng nên buộc bị cáo nộp lại để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về vật chứng vụ án, Cơ quan công an thu giữ:

- Số tiền 1.600.000 đồng là tiền bị cáo Giáp Văn T khai ghi bán số đề mà có nên tịch thu sung quỹ;

- 01 (Một) điện thoại di động OPPO màu vàng số IMEI: 863897037935710 thu giữ của bị cáo T, 01 (Một) điện thoại di động SamSung A50 màu xanh ngọc số IMEI: 356646104233580 thu giữ của bị cáo H – Đây là công cụ, phương tiện các bị cáo ghi số đề nên tịch thu sung quỹ.

- Thu giữ 13 tờ phôi đề của bị cáo T; Đây là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án.

[8] Đối với ông Lê Minh T1 – Bị cáo H khai nhận là người nhờ bị cáo mua dùm số đề, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, đủ căn cứ xử lý sau.

Đối với ông Nguyễn Văn H đã có hành vi đánh bạc trái phép nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thông báo về chính quyền địa phương xử lý hành chính là có căn cứ.

[9] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Các bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1, Khoản 3 Điều 322; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 và Khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Giáp Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án về tội “Tổ chức đánh bạc”; Phạt bị cáo T số tiền: 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

- Giao bị cáo Giáp Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Bị cáo Giáp Văn T phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điểm a Khoản 1 và Khoản 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thị Thương H 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng.

Căn cứ Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Buộc bị cáo Giáp Văn T nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước;

- Tịch thu sung quỹ: 01 (Một) điện thoại di động OPPO màu vàng số IMEI: 863897037935710, 01 (Một) điện thoại di động Samsung A50 màu xanh ngọc số IMEI: 356646104233580 và số tiền 1.600.000 (Một triệu sáu trăm nghìn) đồng.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 83 ngày 20/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh và giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 29/4/2020 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh Nam Sài Gòn – Phòng giao dịch Phú Mỹ);

- Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án: 13 (Mười ba) tờ phôi đề ngày 25/12/2019 (đã lưu).

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Căn cứ Khoản 1 Điều 333, Khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Các bị cáo, ông H được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Giáp Văn T./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- TAND Tp. HCM;
- Lưu: VP, HS (Thơm).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Mai Trần Cảnh